**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần 29: Từ ngày 31/3/2025 đến ngày 4/4/2025**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Buổi** | **Môn** | **Số tiết****Ch/trình** | **Tên bài dạy** |
| **2** | 31/3 | Sáng | HĐTNTiếng ViệtTiếng ViệtĐạo đứcToán | 8519719829141 | Văn nghệ theo chủ đề Tình bạnBài đọc 3: Phong trào Kế hoạch nhỏ (Tiết 1)Bài đọc 3: Phong trào Kế hoạch nhỏ (Tiết 2)Bài 11: Em quý trọng đồng tiền (tiết 2)Phép nhân phân số (Tiết 1) |
| Chiều | Anh vănAnh Văn |  |  |
| **3** | 1/4 | Sáng | ToánMĩ thuậtTiếng ViệtKhoa học | 1422919957 | Phép nhân phân số (Tiết 2)Bài 14: Nông sản quê em (tiết 1)Bài viết 3: Viết hướng dẫn thực hiện một công việcBài 20. Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng và cách phòng tránh (tiết 4) |
| Chiều | GDTCLS&ĐLCông nghệ | 5729 | Bài 18. Thiên nhiên vùng Nam Bộ (tiết 2)Bài 12. Làm chong chóng (Tiết 2) |
| **4** | 2/4 | Sáng | Anh VănAnh VănToánHĐTN | 14386 | Luyện tập (tiết 1)Tình cảm bạn bè |
| Chiều | LS&ĐLTiếng ViệtTiếng Việt | 58200201 | Bài 18. Thiên nhiên vùng Nam Bộ (Tiết 3)Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báoBài đọc 4: Mùa xuân em đi trồng cây |
| **5** | 3/4 | Sáng | ToánTiếng ViệtTin họcGDTC | 144202 | Luyện tập (tiết 2)Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Ý chí |
| **6** | 4/4 | Sáng | Âm nhạcToánKhoa họcTiếng ViệtHĐTN | 1455820387 | Tìm phân số của một số (tiết 1)Bài 21. Phòng tránh đuối nước (tiết 1)Góc sáng tạo: Lập kế hoạch nhỏTọa đàm theo chủ đề Phát triển quan hệ với bạn bè |

 Ngày 28 tháng 3 năm 2025

 Giáo viên

 

 Lê Thị Thanh Trúc

**Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Tên bài: VĂN NGHỆ THEO CHỦ ĐỀ TÌNH BẠN - Tiết: 85**

**Thời gian thực hiện: ngày 31 tháng 3 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh tự tin tham gia biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo chủ đề Tình bạn.

- Nhiệt tình cổ vũ các bạn tham gia biểu diễn.

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: Kế hoạch nền nếp sinh hoạt hàng ngày.

 - HS: Trang phục chỉnh tề, nghế ngồi dự chào cờ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)** - Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh bước vào các hoạt động chào cờ.- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. **2. Hình thành kiến thức mới ( 15 phút)***\* Sinh hoạt dưới cờ*- Nhà trường tổ chức lễ chào cờ theo nghi lễ quy định (chào cờ, hát quốc ca,…)- Nhận xét tuần vừa qua: Tuyên dương các bạn có thành tích tốt, phê bình, nhắc nhở các bạn thực hiện sai quy định, vi phạm.- Triển khai kế hoạch học tập.- TPT Đội phổ biến cho HS nghe về của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học. Trong đó, nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học đối với HS.*\* Tổng kết phong trào Kế hoạch nhỏ* - GV Tổng phụ trách Đội tổng kết những kết quả đạt được từ phong trào *Kế hoạch nhỏ* do học sinh thực hiện, nhấn mạnh ý nghĩa giáo dục to lớn của phong trào đối với việc giáo dục ý thức tiết kiệm, tình yêu lao động, bảo vệ môi trường- GV khen ngợi tinh thần tích cực tham gia phong trào của học sinh.- GV mời một số học sinh chia sẻ cảm xúc và niềm tự hào về những kết quả đạt được từ phong trào Kế hoạch nhỏ. **3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)**- GV giới thiệu nội dung buổi biểu diễn văn nghệ về chủ đề Tình bạn.- GV điều khiển chương trình văn nghệ theo kế hoạch, tổ chức cho HS biểu diễn đa dạng các tiết mục hát, múa, ngâm thơ, kể chuyện,… về chủ đề Tình bạn.- GV mời một số HS chia sẻ cảm nghĩ của mình về buổi biểu diễn văn nghệ và về tiết mục mình thích nhất.- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi, biểu dương HS đã tích cực tham gia biểu diễn văn nghệ.**4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- GV yêu cầu HS nêu ý nghĩa về Tình bạn.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nghiêm túc theo dõi.- HS lắng nghe- HS tham gia buổi lễ sinh hoạt dưới cờ.- HS lắng nghe- HS lắng nghe.- HS nêu cảm nghĩ và chia sẻ - HS lắng nghe.- HS thực hiện- HS chia sẻ- HS lắng nghe.- HS nêu.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: BÀI ĐỌC 3: PHONG TRÀO KẾ HOẠCH NHỎ - Tiết: 197+198**

**Thời gian thực hiện: ngày 31 tháng 3 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa của các từ ngữ khác, nếu chưa hiểu. Hiểu ý nghĩa của bài đọc: biểu dương tinh thần yêu nước và những hoạt động thiết thực của thiếu nhi Việt Nam góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản đa phương thức: cách trình bày văn bản, tác dụng của việc lựa chọn kiểu chữ và các hình ảnh minh họa trong văn bản, ...

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết tổ chức và tham gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả công việc trước người khác); NL tự chủ và tự học (độc lập suy nghĩ để trả lời đúng).

- Góp phần bồi dưỡng ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường, tình yêu lao động, lòng nhân ái, trách nhiệm với cộng đồng và tình yêu Tổ quốc cho học sinh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ bài đọc.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **TIẾT 1****1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV cho HS nghe và vận động theo nhạc bài hát *Rạng ngời trang sử Đội ta* của nhạc sĩ Trương Quang Lục.- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Hình thành kiến thức mới ( 30 phút)***\* Đọc thành tiếng*- GV đọc mẫu lần 1: giọng dứt khoát, rõ ràng. Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, nghỉ hơi sau các cụm từ biểu thị các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả. phù hợp với nội dung bài.- GV mời HS chia đoạn bài đọc.- GV cho HS đọc từng đoạn.- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn (3 lượt)- Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: *lôi cuốn, phế liệu, quyên góp, măng non*-Lượt 2: kết hợp đọc chú giải trong SGK.-Lượt 3: Luyện đọc câu dài:  *“Kế hoạch nhỏ"/ là một phong trào thi đua yêu nước của thiếu nhi Việt Nam,/ lôi cuốn sự tham gia tích cực của thiếu nhi cả nước.*- Gọi 1 HS đọc toàn bài.**TIẾT 2***\* Đọc hiểu ( 20 phút)*- GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt các câu hỏi trong SGK. + Câu 1: Bài đọc viết về điều gì?+ Câu 2: Câu in đậm dưới tên bài có tác dụng gì?+ Câu 3: Bài đọc gồm những mục nào? Hình ảnh minh họa ở mỗi mục tác dụng gì?+ Câu 4: Mỗi hoạt động trong phong trào kế hoạch nhỏ có ý nghĩa như thế nào?+ Câu 5: Em có suy nghĩ gì về phong trào Kế hoạch nhỏ?- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt nội dung bài học: *Biểu dương tinh thần yêu nước và những hoạt động thiết thực của thiếu nhi Việt Nam góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.***3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)***\* Đọc nâng cao*- GV hướng dẫn HS: đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, nghỉ hơi sau các cụm từ biểu thị các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả. phù hợp với nội dung bài.+ GV đọc mẫu: giọng dứt khoát, rõ ràng.+ Mời HS luyện đọc theo nhóm bàn.+ Tổ chức đọc: Mỗi nhóm cử một bạn đọc. + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương**4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- Cho HS nêu lại nội dung bài học.- GV nêu nhiệm vụ cho HS về nhà áp dụng 1 trong các hình thức đã được học của phong trào Kế hoạch nhỏ để thực hiện- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát video 12 con giáp.+ HS cùng trao đổi với GV về nội dung bài hát.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe GV đọc.- HS chia 5 đoạn ứng với 5 khổ thơ- Mỗi đoạn 3,4 HS đọc.- HS đọc nối tiếp đoạn.- HS đọc từ khó.- Đọc chú giải.- HS đọc câu.- 1 HS đọc cả bài.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Bài đọc biết về phong trào kế hoạch nhỏ của đội.+ Câu in đậm tạo ấn tượng phải thu hút sự tập trung của người đọc; tóm tắt nội dung chính của toàn bộ văn bản phải giúp người đọc dễ dàng nắm được nội dung khái quát của bài đọc.+ Bài đọc gồm các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả (của phong trào “Kế hoạch nhỏ”)Hình ảnh minh họa ở mỗi mục có tác dụng sau: giúp người đọc hình dung được sự vật phải hoạt động nêu trong bài đọc một cách nhanh chóng phải cụ thể, rõ ràng; tạo cảm xúc ở người đọc: Mục Ý nghĩa được minh họa bằng hình ảnh Bác Hồ với thiếu nhi. Hình ảnh đó có tác dụng giúp người đọc hiểu ý nghĩa của phong trào *“Kế hoạch nhỏ”* là làm theo lời Bác Hồ dạy.Mục Nguồn gốc được minh họa bằng hình ảnh 2 bạn thiếu nhi vui vẻ nhảy múa bên tấm biển phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*. Hình ảnh đó giúp người đọc cảm nhận được nét hồn nhiên, nhí nhảnh, đáng yêu của các bạn thiếu nhi - những người khởi xướng phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*.Mục Hình thức thực hiện được minh họa bằng hình ảnh bạn nhỏ đang chăm sóc vịt và vườn rau. Đó là một hoạt động trong phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*.Mục Sử dụng các nguồn thu được minh họa bằng hình ảnh trao quà cho những bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn. Đó là một nội dung sử dụng nguồn thu của phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*.Mục Kết quả được minh họa bằng hình ảnh đoàn tàu Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Đó là một kết quả lớn của thiếu nhi cả nước trong phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*. + Nuôi heo đất: giáo dục ý thức tiết kiệm cho thiếu nhi.Thu gom giấy cũ, về chế phế liệu, .. : giáo dục ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường cho thiếu nhiTrong rau phảy nuôi gà phẩi vịt, ..: giáo dục tình yêu lao động phẩi phẩm chất chăm chỉ, và kỹ năng lao động cho thiếu nhi.Quyên góp đồ dùng (giấy bút phải sách vở, xe đạp phẩi đồ chơi, ..): giáo dục thiếu nhi lòng nhân ái, cho biết sẻ chia.+ Phong trào kế hoạch nhỏ giúp thiếu nhi có ý thức tiết kiệm phải biết bảo vệ môi trường phải biết tham gia lao động phẩi sản xuất.Phong trào kế hoạch nhỏ giúp thiếu nhi phát huy tinh thần tương thân tương ái phải biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn phải giáo dục ý thức trách nhiệm với cộng đồng.Phong trào kế hoạch nhỏ đã làm phong phú thêm các hoạt động của đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh phải tạo không khí thi đua sôi nổi cho các đội viên phải thiếu nhi.Phong trào tên là kế hoạch nhỏ nhưng có ý nghĩa lớn.Phong trào kế hoạch nhỏ là niềm tự hào của thiếu nhi cả nước- HS nêu nội dung theo hiểu biết.- HS nhắc lại nội dung bài học.- HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.+ HS lắng nghe GV đọc mẫu.+ HS luyện đọc theo nhóm bàn.+ Mỗi nhóm cử một bạn tham gia đọc nâng cao.+ Cả lớp lắng nghe, bình chọn bạn đọc hay nhất, tự tin nhất.- HS nêu nội dung.- HS lắng nghe nhiệm vụ và cam kết thực hiện.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn : ĐẠO ĐỨC**

**Tên bài học : BÀI 11: EM QUÝ TRỌNG ĐỒNG TIỀN (T2) - Tiết: 29**

**Thời gian thực hiện : Ngày 31 tháng 3 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Thể hiện được các thái độ đồng tình hay không đồng tình với các ý kiến về việc bảo quản và tiết kiệm tiền.

- Biết cách bảo quản, tiết kiệm tiền: mua sắm quần áo, đồ dùng, đồ chơi, quà bánh,... đúng mức, phù hợp với hoàn cảnh gia đình.

- Biết nhắc nhở bạn bè chi tiêu tiết kiệm.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc tham gia hoạt động kinh tế, xã hội phù hợp với bản thân.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ tự học, năm bắt nội dung, chia sẻ trong học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để vận dụng vào thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm).

- Góp phần hình thành PC chăm chỉ (có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học); PC trách nhiệm (có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể).

**\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GDHS sống tiết kiệm.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**-- GV tổ chức trò chơi “ Đi chợ ” + GV nêu tên trò chơi + GV HD luật chơi: Sắm vai 1 người bán hàng sử dụng một số thẻ ghi giá tiền mặt hàng và 2 người đi chợ sử dụng một số thẻ ghi mệnh giá tiền với số lượng giống nhau. Trong cùng thời gian người nào sử dụng hết số tiền mà mua được số hàng hợp lí hơn sẽ thắng. + GV tổ chức cho HS tham gia chơi+ GV nhận xét, đánh giá, tổng kết hoạt động và dẫn nhập vào bài học.**\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GDHS sống tiết kiệm.****2. Luyện tập, thực hành :( 25p)****\**Hoạt động 1:* Bày tỏ ý kiến** (Làm việc nhóm 2)- GV mời 1 HS đọc yêu cầu đề bài.- GV yêu cầu các nhóm đọc và trả lời câu hỏi:Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào dưới đây? Vì sao?- GV mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét chung, tuyên dương**\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GDHS sống tiết kiệm.**\**Hoạt động 2:* Bày tỏ ý kiến. (Làm việc nhóm 4)- GV mời 1 HS đọc yêu cầu đề bài.- GV mời các nhóm đọc ý kiến trong SGK và bày tỏ quan điểm đồng tình hay không đồng tình với các ý kiến.- GV mời các nhóm báo cáo kết quả.- GV nhận xét chung, tuyên dương**\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GDHS sống tiết kiệm.****\**Hoạt động 3:* Xử lí tình huống (Làm việc chung cả lớp)**- GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK và đưa ra lời khuyên, định hướng cách ứng xử phù hợp.- GV mời HS làm việc chung cả lớp, cùng giải quyết các tình huống.- GV mời HS phát biểu câu trả lời- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương.**\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GDHS sống tiết kiệm.****3. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)** - GV yêu cầu cả lớp về nhà sưu tầm và kể một câu chuyện về quý trọng tiền để tiết 3 cùng nhau chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét tiết học, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.- HS tham gia chơi - HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS thảo luận nhóm 2, cùng nhau trao đổi :+ Đồng tình với ý kiến: d,e,g.Vì: Cân nhắc rất kĩ tiền tiết kiệm để mua đồ chơi; tiếp tục sử dụng các vật dụng còn đảm bảo chức năng; xếp ngay ngắn các tờ tiền là biểu hiện của việc biết bảo quản và tiết kiệm tiền.+ Không đồng tình với ý kiến a,b,c.Vì: Hoa, Nam, Ngọc chưa thực hiện được các biểu hiện của việc biết bảo quản và tiết kiệm tiền.- Các nhóm trình bày.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS thảo luận nhóm 4, cùng nhau trao đổi và bày tỏ quan điểm.+ Đồng tình với các ý kiến a, b, c: Mua sắm quần áo, đồ chơi, quà bánh,... đúng mức, phù hợp với hoàn cảnh gia đình chính là thể hiện việc quý trọng đồng tiền. Biết bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình, tiết kiệm tiền là quý trọng đồng tiền.+ Không đồng tình với ý kiến d: Mặc dù trẻ em chưa làm ra tiền nhưng cũng phải biết quý trọng tiền vì tiền là công sức lao động vất vả của người thân.- Các nhóm báo cáo kết quả.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc chung cả lớp: Đọc tình huống và nêu cách đưa ra lời khuyên, định hướng cách ứng xử phù hợp.- HS khác nhận xét.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- Học sinh lắng nghe yêu cầu để về nhà thực hiện.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: TOÁN**

**Tên bài : PHÉP NHÂN PHÂN SỐ (T1) - Tiết: 141**

**Thời gian thực hiện : Ngày 31 tháng 3 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

 - Biết cách nhân hai phân số

 - Biết cách nhân phân số với số tự nhiên và nhân số tự nhiên với phân số

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Tích cực học tập để tìm ra cách nhân hai phân số và làm tốt các bài tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Đề xuất được cách giải và giải được các bài toán liên quan đến phép nhân phân số trong thực tế cuộc sống); NL giao tiếp và hợp tác (Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách giải toán liên quan đến phép nhân hai phân số).

 - Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ SGK.

 - HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**- GV tổ chức Trò chơi “Ai nhanh- Ai đúng”: - GV nêu tình huống kết hợp trực quan: - Cho HS quan sát tranh và chia sẻ với bạn về những gì em quan sát được- Chiều dài hình chữ nhật được gắn hoa có chiều dài bằng mấy phần của chiều dài tấm bảng?- Hình chữ nhật được gắn hoa có chiều rộng bằng mấy phần tấm bảng?-Diện tích hình chữ nhật được gắn hoa có diện tích bằng mấy phần diện tích tấm bảng?-Muốn tính diện tích hình chữ nhật được gắn hoa ta làm như thế nào?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Hình thành kiến thức mới : (10p)***\* Quy tắc nhân hai phân số* - GV cho học sinh tìm phương án trả lời bằng cách thực hành tô màu diện tích phần hình chữ nhật được gắn hoa.-Làm thế nào để thực hiện phép nhân hai phân số x = - Cho HS thảo luận và nêu nhận xét về tử số và mẫu số của tích với tử số và mẫu số của hai phân số- Muốn nhân hai phân số, ta làm như thế nào?-GV chốt và cho HS nhắc lại cách nhân hai phân số- GV đưa ví dụ, cho học sinh thực hiện để củng cố cách nhân x = -GV quan sát và nhận xét **3. Luyện tập, thực hành : (15p)***Bài 1:* Tính (Làm việc cá nhân vào vở)- GV cho HS đọc yêu cầu của bài toán- GV phát phiếu HT và cho HS làm bài vào phiếu học tập- GV cho HS chia sẻ và nhận xét bài làm của bạn- Gọi HS nêu lại cách nhân phân số- GV kết luận.*Bài 2:* Rút gọn rồi tính (Làm việc cặp đôi)- GV cho HS đọc yêu cầu của bài- Cho HS làm bài ra nháp- Gọi HS trình bày bài trên bảng lớp-GV cho học sinh nêu các bước tính- GV mời HS nhận xét bài bạn.- GV nhận xét, tuyên dương.**4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)** **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống- Hãy chia sẻ những kiến thức em đã được học hôm nay? YC HS nhắc lại?- Nhận xét, tuyên dương- GV nhận xét tiết dạy, dặn HS về nhà.  | - HS chơi trò chơi.-HS lắng nghe tình huống và quan sát trực quan mà GV đưa ra rồi ghi kết quả vào bảng con-HS nêu ý kiến: chiều dài bằng chiều dài tấm bảng- Chiều rộng hình chữ nhật được gắn hoa bằng chiều dài tấm bảng-Diện tích hình chữ nhật được gắn hoa bằng chiều dài tấm bảng- HS nêu phép tính: x = - HS lắng nghe.-HS thực hành tô màu diện tích phần hình chữ nhật được gắn hoa.-HS suy nghĩ và tìm câu trả lời- Tử số và mẫu số của tích chính bằng tích của tử số và mẫu số của hai phân số.$$\frac{3}{4} x \frac{1}{2}= \frac{3 x 1}{4 x 2}= \frac{3}{8}$$-Muốn nhân hai phân số ta lấy tử số nhân với tử số và mẫu số nhân với mẫu số.- HS nhắc lại cách nhân hai phân số.- HS trình bày ra bảng con$$\frac{4}{5} x \frac{2}{3}= \frac{4 x 2}{5 x 3}= \frac{8}{15}$$-HS nhận xét bài làm của bạn và nêu lại cách chia-HS đọc và thực hiện theo yêu cầu- HS làm bài vào phiếu học tập$\frac{2}{3} x \frac{4}{7}= \frac{2 x 4}{3 x 7}= \frac{8}{21}$  $\frac{3}{8} x \frac{7}{5}= \frac{3 x 7}{8 x 5}= \frac{21}{40}$ …-HS trình bày bài làm của mình, HS khác nhận xét, bổ sung- 1HS nêu lại cách nhân hai phân số- HS lắng nghe.-HS nêu yêu cầu của bài toán - HS thực hiện rút gọn rồi tính- HS trình bày bài $$\frac{3}{9} x \frac{5}{4}=\frac{1}{3} x \frac{5}{4}= \frac{1 x 5}{3 x 4}= \frac{5}{12}$$…$$\frac{9}{27} x \frac{3}{21}=\frac{1}{3} x \frac{1}{7}= \frac{1 x 1}{3 x 7}= \frac{1}{21}$$- HS nêu các bước tính- HS nhận xét, chia sẻ về bài làm của bạn- HS lắng nghe.- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS nêu lại cách nhân hai phân số.- HS lắng nghe. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn : TOÁN**

**Tên bài học: PHÉP NHÂN PHÂN SỐ (T2) - Tiết: 142**

**Thời gian thực hiện : Ngày 1 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

 - Biết cách nhân hai phân số

 - Biết cách nhân phân số với số tự nhiên và nhân số tự nhiên với phân số

 - Nắm chắc cách nhân phân số và vận dụng giải các bài toán liên quan đến phép nhân hai phân số.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Tích cực học tập để tìm ra cách nhân hai phân số và làm tốt các bài tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Đề xuất được cách giải và giải được các bài toán liên quan đến phép nhân phân số trong thực tế cuộc sống); NL giao tiếp và hợp tác (Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách giải toán liên quan đến phép nhân hai phân số).

 - Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ SGK.

 - HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Lấy 1 VD về phép nhân hai phân số?+ Hãy thực hiện phép hai phân số trên?+ Muốn nhân hai phân số, em làm thế nào?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Luyện tập, thực hành : (25p)***Bài 3:* (Làm việc cặp đôi)*a. Chỉ ra phép tính có kết quả sai và sửa lại cho đúng.*- GV cho HS đọc yêu cầu và tìm ra phép tính có kết quả sai rồi sửa lại sau đó chia sẻ bài làm với bạn và trình bày trước lớp*b. Ghép thẻ ghi phép nhân phân số và thẻ hình và thẻ ghi kết quả thích hợp.*- GV cho HS đọc yêu cầu.- HS thực hiện các phép nhân hai phân số và tìm kết quả đúng sau đó ghép kết quả với thẻ hình- Gọi các nhóm báo cáo kết quả.- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương.*Bài 4:* Tính (theo mẫu) (Làm việc cá nhân vào bảng con)- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 4.**-** GV cho HS phân tích mẫu.*-* GV tổ chức cho học sinh làm bài theo mẫu vào bảng con- GV mời HS trình bày kết quả.- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.-GV cho HS nêu cách nhân phân số với số tự nhiên và cách nhân số tự nhiên với phân số-GV nhận xét, chốt kiến thức.*Bài 5:* Làm việc cá nhân vào vở bài tập.- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 5.- GV mời 1 HS tóm tắt bài toán.- Cho HS làm bài và trình bày trước lớp- GV thu vở chấm một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.-GV nhận xét, tuyên dương.**3. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)***Bài 6*: Tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai nhanh- ai đúng- Cho HS ghi phép tính vào bảng con- GV quan sát và chọn ra người thắng cuộc- Cho HS nhắc lại cách nhân hai phân số- GV nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi$\frac{3}{7}+ \frac{1}{21}$ - HS lấy ví dụ- HS thực hiện nhân hai phân số.-Muốn nhân hai phân số ta lấy tử số nhân với tử số và mẫu số nhân với mẫu số.- HS lắng nghe.- HS đọc yêu cầu và tìm ra phép tính có kết quả sai rồi sửa lại sau đó chia sẻ bài làm với bạn và trình bày trước lớp- HS đọc yêu cầu.- HS thực hiện các phép nhân hai phân số và tìm kết quả đúng sau đó ghép kết quả với thẻ hình-HS trình bày bài- HS khác nhận xét.- HS lắng nghe.- HS nêu yêu cầu.- HS quan sát và phân tích mẫu-HS làm bài vào bảng con$$\frac{5}{6} x 7= \frac{5 x 7}{6}= \frac{35}{6}$$… $5 x \frac{4}{21} = \frac{5 x 4}{21}= \frac{20}{21}$…-HS trình bày- HS khác nhận xét, bổ sung-HS nêu: + Muốn nhân phân số với số tự nhiên ta nhân tử số với số tự nhiên và giữ nguyên mẫu số+ Muốn nhân số tự nhiên với phân số ta nhân số tự nhiên với tử số và giữ nguyên mẫu số.- HS lắng nghe.-HS đọc yêu cầu bài toán- HS tóm tắt đề toán.-HS tìm cách giải bài toán và trình bày vào vở, trình bày trước lớp.Bài giảiDiện tích tấm biển quảng cáo là: x = ( m2) Đáp số: m2- HS nộp vở.- HS khác nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe.- HS lắng nghe luật chơi- HS ghi phép tính vào bảng con- HS nêu phép tính- HS nhắc lại cách nhân hai phân số- HS lắng nghe  |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: MĨ THUẬT**

**Tên bài học : BÀI 14: NÔNG SẢN QUÊ EM (TIẾT 1) – Tiết 29**

**Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 4 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực mĩ thuật**

 Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:

- Kể được một số loại nông sản quen thuộc và mô tả đặc điểm về hình khối, màu sắc, bề mặt… của các loại nông sản đó. Bước đầu tìm hiểu tác giả và vẻ đẹp của tác phẩm mĩ thuật về đề tài nông sản.

- Tạo được sản phẩm nông sản có hình dạng, màu sắc… theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

 Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học… thông qua: Trao đổi, chia sẻ; kết hợp một số thao tác gấp, cắt, vẽ, in… để tạo sản phẩm; biết tìm hiểu đặc điểm nông sản ở quê hương và vùng miền khác…

**3. Phẩm chất**

 Bài học góp phần hình thành, phát triển ở Hs lòng yêu nước, nhân ái, đức tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm…, như: Yêu lao động, chuẩn bị đồ dùng học tập; ý thức tìm hiểu về đặc điểm, công dụng… của một số loại nông sản yêu thích; tôn trọng sản phẩm sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành.

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Giấy màu, màu vẽ, bút chì, kéo, băng dính/hồ dán, vỏ hộp giấy,…

- HS: Giấy màu, màu vẽ, bút chì, kéo, băng dính/hồ dán, vỏ hộp giấy,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  **1. Mở đầu : (3p)**- Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” **2. Hình thành kiến thức mới (10p)****Hoạt động 1: Quan sát, nhận biết**- GV sử dụng các hình ở tr.65-sgk và yêu cầu HS quan sát, thảo luận, trả lời câu hỏi: + Tên mỗi loại nông sản? + Mỗi loại nông sản có hình dạng giống với khối cơ bản nào? + Màu sắc đặc trưng của mỗi loại nông sản? + Loại quả nào có bề mặt nhẵn, mịn, thô ráp? + Quê hương em có những loại nông sản nào nổi tiếng?- GV hướng dẫn HS tìm hiểu tác phẩm Hoa trái quê hương (tr.66, sgk):+ Em hãy gới thiệu loại nông sản nào xuất hiện trên bức tranh? + Những nông sản này có nhiều ở vùng quê nào? + Em thích loại nông sản nào nhất, vì sao?- GV nhận xét nội dung chia sẻ, trả lời, bổ sung của HS; giới thiệu mỗi loại nông sản (hình dạng, màu sắc, bề mặt,…) và tác phẩm Hoa trái quê hương của họa sĩ Lê Thị Kim Bạch.**3. Hoạt động thực hành, luyện tập (20p)****Hoạt động 2: Thực hành, sáng tạo****\*** Hướng dẫn HS cách tạo kho hình ảnh nông sản quê em (tr.66-sgk)- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi: + Có những loại nông sản nào xuất hiện ở trong hình minh họa?+ Các loại nông sản ở trong hình minh họa được thể hiện bằng chất liệu nào? + Màu sắc của mỗi loại nông sản ở sản phẩm? + Em nhận ra các sản phẩm được tạo nên bằng hình thức thực hành nào (vẽ, in, nặn, xé dán?)- GV nhận xét, đánh giá, nội dung trả lời, chia sẻ, bổ sung của HS; chốt kiến thức, hướng dẫn HS thực hành.\* Tổ chức HS thực hành, thảo luận- Gv tổ chức HS làm việc nhóm, giao nhiệm vụ cá nhân: + Thực hành: Vẽ hoặc xé, cắt dán tạo kho sản phẩm của cá nhân về hình ảnh nông sản theo ý thích. + Quan sát, trao đổi với bạn trong nhóm/bên cạnh về ý tưởng chọn loại nông sản, chọn chất liệu và hình thức thực hành,…- GV lưu ý HS: Khi tạo kho hình ảnh (vẽ/cắt, xé dán) cần bám sát đặc điểm về hình dạng, màu sắc,… của từng loại nông sản; chú ý sự cân đối hài hòa về tỉ lệ về hình dạng và các bộ phận của nông sản (cuống, thân, lá…). - GV gợi mở HS: có thể tạo sản phẩm mô phỏng loại nông sản đặc trưng ở quê hương hoặc theo ý thích. - Gv quan sát, nắm bắt tiến độ thực hiện nhiệm vụ của HS và hướng dẫn, có thể hỗ trợ. Khích lệ HS tạo ít nhất 2 hình ảnh nông sản để tiết 2 tạo bộ sưu tập cá nhân.**4. Cảm nhận, chia sẻ (5p)**– Gv tổ chức HS trưng bày SP và quan sát, giới thiệu, chia sẻ, trả lời câu hỏi: + Sản phẩm của em là loại nông sản nào?+ Loại nông sản em mô phỏng trên sản phẩm có đặc điểm về hình dạng của khối nào, bề mặt mịn hay thô ráp?... + Sản phẩm của các bạn trong nhóm có những loại nông sản nào? + Em thích sản phẩm của bạn nào nhất, vì sao?- GV nhận xét, đánh giá, tóm tắt nội dung chia sẻ, thảo luận…và kết quả thực hành của HS.- GV hướng dẫn HS bảo quản SP và mang đến lớp vào tiết 2 của bài học.**5. Vận dụng ( 2p)**- GV gợi mở HS chia sẻ mong muốn tạo thêm sản phẩm nào khác?- Gv hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học. | HS Khởi độngHS quan sátHS trả lờiHS quan sátHS lắng ngheHS quan sát và trả lờiHS lắng ngheHS làm việc nhómHS quan sátHS lắng ngheHS nhận xétHS lắng ngheHS trưng bày sản phẩmHS giới thiệu sản phẩmHS nhận xétHS lắng ngheHS lắng ngheHS lắng nghe |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: BÀI VIẾT 3: VIẾT HƯỚNG DẪN**

**THỰC HIỆN MỘT CÔNG VIỆC - Tiết: 199**

**Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Dựa vào tranh minh họa và lời gợi ý, viết được bản hướng dẫn thực hiện một công việc (hướng dẫn trồng cây xanh)

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: biết trồng một cây xanh

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết tổ chức và tham gia thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (độc lập suy nghĩ và nêu được ý kiến của bản thân).

- Bồi dưỡng PC nhân ái (thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập); PC chăm chỉ (có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng), trách nhiệm (có ý thức bảo vệ môi trường).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh họa.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV giới thiệu bài hát: “Bài hát trồng cây” nhạc Hoàng Long.- GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.+ Trồng cây đem lại lợi ích gì?- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Hình thành kiến thức mới ( 15 phút)**\**Hoạt động 1:* Đọc bản hướng dẫn có hình ảnh về các bước trồng cây (BT 1)- GV mời 1 HS đọc y/c BT1.- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 3: mỗi em đọc bản hướng dẫn có hình ảnh ở một bước (bước 1, 2,3), sau đó đổi lại.- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”: GV chiếu các bức tranh không có chữ ở dưới mỗi tranh. Mỗi nhóm dùng thẻ cờ giành quyền trả lời: cho biết hình ảnh ở bức tranh được sử dụng ở bước nào (bước 1, 2, 3), gọi tên, miêu tả công dụng, hoạt động của sự vật, **3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)**\**Hoạt động 2:* (BT2)- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân.- GV tổ chức cho HS báo cáo- GV tổ chức cho HS nhận xét, bình chọn.- GV nhận xét, tuyên dương **4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- GV giao nhiệm vụ cho HS: thực hiện trồng một cây xanh theo bản hướng dẫn em đã thực hiện ở lớp.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà: chuẩn bị cho buổi học sau: giới thiệu một câu chuyện (bài văn, bài thơ, bài báo) em đã đọc ở nhà với các phong trào yêu nước của thiếu nhi Việt Nam, các công trình măng non, những tấm gương thiếu nhi trong chiến đấu, học tập, rèn luyện, .. | - HS lắng nghe bài hát.- HS cùng trao đổi với GV về nội dung câu chuyện trong bài hát:+ HS nối tiếp nêu.**-** HS lắng nghe.**-** HS lắng nghe.- 1 HS to, cả lớp đọc thầm.- HS thực hiện- HS tham gia chơi: giơ nhanh thẻ để dùng quyền trả lời - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- 1 HS đọc yêu cầu bài tập.- 2 – 3 HS gắn sản phẩm của mình nên bảng lớp phải đọc to bản hướng dẫn.HƯỚNG DẪN TRỒNG CÂY XANHBạn muốn trồng cây xanh phẩi hãy làm theo các bước sau:1, *Chuẩn bị:* muốn trồng cây, bạn phải chuẩn bị cây giống để trồng. Ngoài ra, bạn cần chuẩn bị phân bón để bón lót cho cây; cuốc, xẻng để đào hố; cọc; dây, để chống cây, tránh cho cây bị đổ; bình tưới để tưới nước cho cây.3, *Bảo vệ cây mới trồng:* sau khi cây đã được trồng, bạn cần cắm một cái cọc cách gốc cây khoảng 5cm. Tiếp theo, bạn dùng dây buộc cọc với thân cây để khi có gió, cây không bị đổ. Cuối cùng, bạn nhớ tưới nước cho cây. - HS khác nhận xét, bình chọn- HS lắng nghe- HS lắng nghe nhiệm vụ.- HS lắng nghe- Cam kết thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn : KHOA HỌC**

**Tên bài học: BÀI 20: MỘT SỐ BỆNH LIÊN QUAN ĐẾN DINH DƯỠNG VÀ CÁCH PHÒNG TRÁNH (T4) - Tiết: 57**

**Thời gian thực hiện : Ngày 1 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Vận động phòng, tránh bệnh suy dinh dữơng thấp còi và bệnh thừa cân béo phì.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (tích cực trong việc tìm hiểu kiến thức); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (nâng cao kiến thức về một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng); NL giao tiếp và hợp tác (phát triển năng lực giao tiếp khi tham gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả công việc trước người khác).

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số hình ảnh trong SGK.

 - HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng” - GV chia lớp thành 2 đội chơi- GV đưa tranh bệnh suy dinh dưỡng thấp còi , HS tìm nhanh các thẻ từ ghi những loại thức ăn có chứa chất dinh dữơng giúp phòng tránh bệnh đó.- GV tổ chức cho HS chơi- GV nhận xét, tuyên dương đội chơi nhanh và đúng- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới**2. Luyện tập, thực hành : (25p)***\* Làm việc nhóm*- GV chia lớp thành các nhóm 6 HS - GV yêu cầu nhóm trưởng cùng các bạn nghiên cứu lần lượt từng tình huống SGK-T86, sau đó phân công nhau đóng vai, luyện tập trong nhóm.*\* Làm việc cả lớp*- GV yêu cầu đại diện một số nhóm đóng vai trước lớp. VD tình huống 1: Em của Lan hay dậy muộn nên không kịp ăn sáng trước khi đi học. Em ấy thường không ăn hết phần ăn bữa trưa và bữa tối. Điều gì có thể xảy ra với em của Lan nếu tình trạng này kéo dài? Nếu là Lan, em sẽ làm gì để giúp đở em của mình?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV yêu cầu HS đọc nội dung trong ký hiệu con ong và nội dung trong logo chìa khoá-trang 86 SGK.**3. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**- GV chiếu video: Ảnh hưởng của bệnh béo phì.- GV nhắc HS cam kết thực hiện ăn uống cân đối, học tập, sắp xếp thời gian vận động, chơi thể thao hợp lí để phòng, tránh bệnh béo phì. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát và lắng nghe cách chơi.- HS tham gia chơi- HS lắng nghe.- HS chia nhóm- HS lắng nghe, thực hiện - Mỗi nhóm chỉ xử lý một trong 2 tình huống.VD: Đừng bỏ bữa (Lan, Linh- em của Lan, ban Lan)Lan dậy sớm và sẳn sàng đi học. Em gái còn đang ngủ nướng. Lan thấy em gái không ăn sáng, lo lắng và nói:- Em ơi, sáng nào em cũng dậy muộn và không ăn sáng, điều đó không tốt cho sức khỏe đâu.Linh gật đầu, nhưng không hứng thú lắm và nói:- Em không thèm ăn, em sẽ ăn nhiều bữa trưa thôi.Đang trong giờ học, các bạn đang chăm chú vào bài giảng, ngày linh cúi mặt xuống mẹ rất mệt mỏi. - Linh à, sao nhìn bạn mệt thế, bạn ăn sáng chưa?- Tớ không sao đâu, một tí là tớ khỏe ngay.Buổi tối Lan và em cùng ăn tối. Em gái lại không ăn hết bữa như thường. - Em à chúng ta phải ăn đủ bữa mới có đủ năng lượng để học hành và vui chơi đấy. Nếu em không muốn ăn đủ thì Lan không kìm nén được nữa và nói: "Em à, chúng ta phải ăn đủ bữa mới có đủ năng lượng để học hành và vui chơi đấy. Nếu em không muốn ăn thì chúng ta cùng thử ăn những món em thích nhé!"Lan hướng dẫn em gái chọn các món ăn yêu thích và tư vấn về việc ăn uống hợp lý. Dần dần, em gái thấy hứng thú và thay đổi thói quen ăn uống, ăn đều đặn và đủ bữa- HS lắng nghe.- HS đọc.- HS xem- HS lắng nghe và cam kết thực hiện.- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tên bài học: BÀI 18: THIÊN NHIÊN VÙNG NAM BỘ (T2) - Tiết: 57**

**Thời gian thực hiện: Ngày 1 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Trình bày đặc điểm sông ngòi và đất của vùng Nam Bộ

- Xác định một số con sông lớn của vùng Nam Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ

- Quan sát lược đồ, bản đồ, trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên, ví dụ : vùng đất ngập mặn … ở vùng Nam Bộ

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (sưu tầm và giới thiệu được một số phương tiện hỗ trợ học tập); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành).

- Bồi dưỡng PC trách nhiệm (có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và các sản phẩm do con nguời tạo ra); PC chăm chỉ (hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung học tập).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK, bản đồ tự nhiên Việt Nam, lược đồ tự nhiên vùng Nam Bộ.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**- GV treo bản đồ,.. để khơỉ động bài học. + Học sinh lên bảng chỉ ranh giới của vùng Nam Bộ và cho biết vùng Nam Bộ giáp với vùng nào, quốc gia nào?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Hình thành kiến thức mới (15’)**\**Hoạt động 1:* Tìm hiểu sông ngòi vùng Nam Bộ (làm việc nhóm đôi )- GV giới thiệu lược đồ - GV mời HS làm việc theo nhóm đôi, thực hiện nhiệm vụ sau: Đọc thông tin và quan sát hình 1, em hãy:- Chỉ và đọc tên một số sông lớn ở vùng Nam Bộ.- Trình bày đặc điểm sông ngòi ở vùng Nam Bộ.- GV nhận xét tuyên dương.\**Hoạt động 2:* Tìm hiểu đất ở vùng Nam Bộ (làm việc theo cá nhân )- GV yêu cầu HS đọc thông tin, em hãy trình bày đặc điểm đất ở vùng Nam Bộ.- Học sinh khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương**3. Luyện tập, thực hành (10’)**\* Trò chơi: Ai nhanh ai đúng+ Kể tên đúng các con sông lớn ở vùng Nam Bộ. (Sinh hoạt theo tổ)- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.- Mời các tổ cùng nhau thảo luận và thực hiện nhiệm vụ sau: Kể tên đúng các con sông lớn ở vùng Nam Bộ.- GV mời các nhóm lên bảng chỉ trực tiếp.- GV nhận xét tuyên dương **4. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**- GV cho HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”  - GV chia HS cả lớp thành 2 đội chơi.- GV lần lượt đọc các hỏi trắc nghiệm, các đội xung phong giành quyền trả lời. Đội nào có câu trả lời đúng và nhanh nhất, đó là đội chiến thắng.Câu 1: Loại đất chủ yếu ở Tây Nam Bộ là gì? A. Đất phù sa B. Đất xám C. Đất đỏ badan D. Đất cátCâu 2 : Các sông lớn của Nam Bộ là gì?A. Sông Mekong, sông HồngB. Sông Tiền, sông HậuC. Sông Mekong, sông Đồng NaiD. Sông Hồng, sông MekongCâu 3: Địa hình ở Đông Nam Bộ có dạng gì? A. Đồng bằng B. Trung duC. Cao nguyên D. Núi nonCâu 4: Địa hình đồi núi thấp ở Nam Bộ tập trung ở? A. Phía bắc B. Phía nam C. Phía đông D. Phía tây- Nhận xét, tuyên dương.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát tranh và trả lời một số câu hỏi - HS lắng nghe.- HS quan sát lược đồ - HS làm việc theo nhóm đôi. Cùng đọc thông tin và trả lời các câu hỏi:- Sông Tiền, sông Hậu, sông Vàm Cỏ Đông, sông Vàm Cỏ Tây...- Vùng Nam Bộ có mạng lưới sông ngòi dày đặc. Các sông thường có mùa lũ và mùa cạn. Đông Nam Bộ có ít sông ngòi hơn Tây Nam Bộ. Sông Đồng Nai là sông lớn nhất ở Đông Nam Bộ. Ở đây có nhiều hồ lớn được xây dựng để cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt như: hồ Dầu Tiếng, hồ Trị An,....Tây Nam Bộ có hai sông lớn là sông Tiền và sông Hậu.Ở Tây Nam Bộ, người dân đào nhiều kênh rạch nối các sông với nhau, làm cho nơi đây có mạng lưới sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.- HS lắng nghe.-Vùng Nam Bộ có nhiều loại đất khác nhau. Ở Đông Nam Bộ chủ yếu là đất đỏ badan và đất xám. Ở Tây Nam Bộ có ba loại đất chính là: đất phù sa, đất phèn và đất mặn.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- Cả lớp sinh hoạt theo tổ, cùng nhau thảo luận - Đại diện nhóm lên chỉ trên bản đồ.- HS lắng nghe.- Học sinh lắng nghe luật trò chơi.+ Các tổ lần lượt tham gia chơi.Câu 1: ACâu 2: BCâu 3: CCâu 4: D- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

*................................................................................................................................*

**MÔN : CÔNG NGHỆ**

**Tên bài học : BÀI 12: LÀM CHONG CHÓNG (T2) – Tiết 29**

**Thời gian thực hiện : ngày 1 tháng 4 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở HS năng lực và phẩm chất với những biểu hiện cụ thể như sau:

**1. Năng lực**

a. Năng lực công nghệ

- Năng lực nhận thức công nghệ:

- Năng lực sử dụng công nghệ

+ Làm được 1 cái chong chóng phù hợp với lứa tuổi theo hướng dẫn.

+ Sử dụng an toàn đồ chơi chong chóng do mình làm ra.

- Năng lực đánh giá công nghệ:

b. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: làm được đồ chơi chong chóng (1 phần của chong chóng – nếu hoạt động nhóm) theo hướng dẫn, đúng quy định

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức thực hành nghiêm túc, luôn cố gắng đạt kết quả tốt.

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn dụng cụ, tiết kiệm vật liệu, nhắc nhở mọi người chấp hành đúng quy định về gọn gàng, ngăn nắp sau giờ học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giấy thủ công, băng dính, hồ dán, ống hút giấy, que tre, compa, thước kẻ, bút chì, kéo, bút màu.

- Một số hình ảnh chong chóng

- Máy tính, máy chiếu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động ( 5p)** - Chơi trò chơi: Nhanh – đủ:Trong 1p, nhóm nào thực hiện lấy đủ các dụng cụ vật liệu sẽ được quyền nêu tên các vật dụng, dụng cụ, nếu đầy đủ, thưởng mỗi bạn trong nhóm 1 hoa điểm tốt- Nhận xét, tuyên dương.**2. Hoạt động khám phá ( 15p)** **C. Các bước tiến hành****Xác định được các bước để làm chong chóng**- Chia học sinh theo nhóm 4- Cho học sinh xem video thực hiện làm chong chóng.- Dựa vào phần C SGK T59, 60: Các nhóm liệt kê các bước cần thiết để hoàn thành 1 cái chong chóng- Nhận xét, tuyên dương- Chốt phương án chungCác bước làm chong chóng gồm: 5 bước:1. Làm cánh; 2. Làm thân và trục quay; 3. Lắp ghép các bộ phận để tạo thành chong chóng; 4. Kiểm tra sản phẩm; 5. Trang trí **3. Hoạt động thực hành: Làm chong chóng( 15p)**- Các nhóm phân công nhiệm vụ thực hiện làm các bộ phận của chong chóng rồi lắm ghép- GV quan sát, hướng dẫn chung .**4. Vận dụng**- Gọi HS nhắc lại các bước thực hiện làm chong chóng- Dặn HS chuẩn bị bài sau.- GV nhận xét,tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe.- Ngồi theo nhóm- quan sát, thực hiện- Thảo luận nhóm, đại diên báo cáo, các nhóm khác - Nhận xét, bổ sung- HS nhắc lại.- HS thực hiện.- HS theo dõi.- HS nhắc lại.- HS thực hiện.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………

**Môn: TOÁN**

**Tên bài học : LUYỆN TẬP (T1) - Tiết: 143**

**Thời gian thực hiện : Ngày 2 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

 - Ôn tập, củng cố kĩ năng nhân hai phân số.

 - Nhận biết tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép nhân phân số và bước dầu biết vận dụng để làm bài tập.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Đề xuất được cách giải đối với bài toán liên quan đến phép nhân phân số trong thực tế cuộc sống); NL giao tiếp và hợp tác (Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách giải toán liên quan đến các phép nhân phân số và tình huống thực tế).

 - Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng phụ, hình vẽ trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**- GV tổ chức Trò chơi “Hộp quà kì diệu” - GV phổ biến luật chơi: Học sinh truyền tay nhau hộp quà và hát, kết thúc câu hát, hộp quà vào bạn nào thì bạn đó sẽ chọn 1 phiếu có ghi câu hỏi trong đó, nếu trả lời đúng bạn đó sẽ nhận được 1 món quà nhỏ - Câu hỏi: + Muốn nhân 2 phân số ta làm như thế nào?+Muốn nhân phân số với số tự nhiên ta làm thế nào?+ Muốn nhân số tự nhiên với phân số ta làm như thế nào?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Luyện tập, thực hành : (25p)***Bài 1:* Số? (Làm việc nhóm)- GV tổ chức cho HS thi ghép thẻ- GV phổ biến luật chơi- ND chơi cho học sinh đọc yêu cầu của bài tập-GV cho HS tham gia chơi trò chơi và nhận xét -GV chốt KT*Bài 2:* Tính (Làm việc nhóm 4)**-** GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- GV mời cả lớp làm việc theo nhóm 4-GV mời đại diện một số nhóm trình bày, yêu cầu HS nhắc lại các bước thực hiện- GV nhận xét, tuyên dương.*Bài 3: a. Tính rồi so sánh.***-** GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3a.- GV mời cả lớp làm việc cá nhân trong bảng con hoặc trong phiếu bài tập.- Mời học sinh đọc kết quả.- GV mời một số HS khác nhận xét.- GV rút ra nhận xét.*b) HS lấy ví dụ tương tự câu a rồi đố bạn thực hiện.*- Mời HS làm việc theo cặp- Mời một số cặp trình bày trước lớp- Mời HS nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương.*Bài 4:* - Cách làm tương tự bài 3-Gọi HS chữa bài và nhận xét, nêu cách làm khác- GV gọi HS nêu nhận xét.**3. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)****-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống thực tiễn.- Qua bài học hôm nay em biết thêm điều gì? - Nhận xét, tuyên dương - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi- HS cùng hát và truyền tay nhau hộp quà-HS trả lời câu hỏi - HS lắng nghe.- HS đọc yêu cầu -HS lắng nghe luật chơi và chia thành 3 đội để thi ghép thẻ- HS thực hiện phép tính và ghép thẻ với kết quả tương ứng $\frac{1}{2}x \frac{1}{2} = \frac{1}{4}$ $\frac{2}{3}x \frac{4}{5} = \frac{8}{15}$ $\frac{3}{4}x \frac{3}{4} = \frac{9}{16}$- 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- Cả lớp làm việc nhóm 4.$\frac{2}{5} x \frac{1}{8}=\frac{2 x 1}{5 x 8}= \frac{2}{40}$ ; $\frac{4}{7} x 14= \frac{4 x14}{7}=\frac{56}{7}=8 $…- Đại diện một số nhóm trình bày. Cả lớp nhận xét - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc yêu cầu bài 3a.- HS làm việc cá nhân các bài tập theo yêu cầu:$\frac{1}{2} x \frac{1}{3}= \frac{1 x 1}{2 x 3}=\frac{1}{6}$ $\frac{1}{3} x \frac{1}{2}= \frac{1 x 1}{3 x 2}=\frac{1}{6}$ $\frac{1}{3} x \frac{1}{2}= \frac{1 }{ 2} x \frac{1}{3}$ …- 2HS nêu kết quả.- Một số HS khác nhận xét.- HS đọc lại nhận xét.- HS làm việc theo nhóm 2. - Đại diện 2-3 cặp chia sẻ trước lớp- Lớp theo dõi, nhận xét bạn- HS lắng nghe.- HS đọc yêu cầu BT.- HS làm việc cá nhân các bài tập theo yêu cầu.$$\left( \frac{1}{4} x \frac{2}{3}\right)x \frac{3 }{ 5}= \frac{1 }{ 6} x \frac{3}{5}= \frac{3}{30}= \frac{1}{10}$$$$\frac{1 }{ 4} x \left( \frac{2 }{ 3} x \frac{3 }{ 5}\right)= \frac{1 }{ 4} x \frac{2}{5}= \frac{3}{30}= \frac{2}{20}= \frac{1 }{ 10}$$$$(\frac{1 }{ 4} x \frac{2 }{ 3}) x \frac{3 }{ 5}= \frac{1 }{ 4} x \left( \frac{2 }{ 3} x \frac{3 }{ 5}\right)$$...- HS nêu nhận xét.-HS lấy ví dụ và đố bạn thực hiện phép tính- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Nắm chắc cách nhân phân số.- HS lắng nghe. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Tên bài học: TÌNH CẢM BẠN BÈ - Tiết: 86**

**Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chia sẻ được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè.

- Xử lí được một số tình huống nảy sinh trong quan hệ với bạn bè.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng làm việc nhóm.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề); NL giao tiếp và hợp tác (khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp).

 - Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (hưởng ứng hoạt động văn nghệ, có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, các tình huống thường xảy ra trong quan hệ bạn bè.

 - HS: SGK, vở thực hành.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV mở cho học sinh xem một video bài hát Tìm bạn thân- GV yêu cầu HS hát theo nhạc và vận động cơ thể, múa phụ họa cho bài hát. - GV nhận xét, khuyến khích HS sáng tạo những điệu múa riêng.- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.**2. Hình thành kiến thức mới ( 13 phút)**\**Hoạt động 1:* **Chia sẻ lời nói, việc làm trong quan hệ bạn bè** - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm theo các nội dung sau:+ Kể lại những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn mà em đã thực hiện.+ Nhận xét về cảm xúc, lời nói, hành động của bạn khi em thực hiện lời nói, việc làm đó.- GV mời HS chia sẻ trước lớp theo các nội dung trên.- GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận. **3. Luyện tập, thực hành ( 12 phút)**\**Hoạt động 2:* **Xử lí tình huống**- GV chia lớp thành các nhóm.- GV cho các nhóm đọc nội dung tình huống trong SGK trang 83 và thảo luận về cách xử lí tình huống. Các nhóm thể hiện cách xử lí tình huống bằng hình thức đóng vai.+ Tình huống 1: Quỳnh và Mai là đôi bạn thân. Hai bạn luôn giúp đỡ nhau trong học tập. Trong một lần tranh luận, do hiểu lầm nên Quỳnh đã giận và không nói chuyện với Mai. Nếu là Mai, em sẽ làm gì?+ Tình huống 2: Trong câu lạc bộ Bóng đá của trưởng, Bình và Tuấn chơi thân với nhau. Nhưng một tuần nay. Tuần không thấy Bình tham gia luyện tập tại câu lạc bộ như thường lệ. Nếu là Tuần, em sẽ làm gì?+ Tình huống 3: Phương và Sơn là đôi bạn thân và đều là học sinh xuất sắc của lớp 4A. Thời gian vừa qua, do Phương bị ẩm, việc học tập sa sút nền Phương tự ti và xa lánh Sơn. Nếu là Sơn, em sẽ làm gì?- GV đưa ra các câu hỏi gợi ý thảo luận nhóm như sau:+ Trong tình huống có những nhân vật nào?+ Điều gì đang xảy ra trong mối quan hệ bạn bè của các nhân vật trong tình huống đó?+ Nếu ở trong tình huống đó, em sẽ xử lí như thế nào? Tại sao em lựa chọn cách xử lí như vậy?- Các nhóm thảo luận về cách xử lí tình huống và phân công đóng vai.- GV tổ chức cho các nhóm lên đóng vai xử lí tình huống trước lớp.- Các nhóm khác theo dõi và nhận xét về cách xử lí tình huống của nhóm bạn.- HS chia sẻ bài học rút ra được sau khi đóng vai xử lí tình huống. - GV nhận xét, tuyên dương, kết luận.**4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- GV hướng dẫn HS thực hiện những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển mối quan hệ với bạn bè.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát video  - HS hát và vận động. - HS lắng nghe và tiếp thu. - HS lắng nghe - HS lắng nghe, thực hiện.   - HS chia sẻ. - HS lắng nghe, tiếp thu.- HS tạo nhóm.- HS thảo luận.        - HS lắng nghe, thực hiện.- HS thảo luận và phân công đóng vai- HS các nhóm đóng vai trước lớp- HS các nhóm khác nhận xét.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe và thực hiện.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tên bài học: BÀI 18: THIÊN NHIÊN VÙNG NAM BỘ (T3) - Tiết: 58**

**Thời gian thực hiện: Ngày 2 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được vị trí địa lý của vùng Nam Bộ, một số con sông lớn của vùng Nam Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Quan sát lược đồ hoặc bản đồ, trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên, ví dụ: địa hình, khí hậu, đất và sông ngòi,…ở vùng Nam Bộ.

- Nêu được ảnh hưởng của môi trường thiên nhiên đến sản xuất và sinh hoạt của người dân ở vùng Nam Bộ.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng lược đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (sưu tầm và giới thiệu được một số phương tiện hỗ trợ học tập); NL giao tiếp và hợp tác (làm việc nhóm,trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập).

- Bồi dưỡng PC trách nhiệm (có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và các sản phẩm do con nguời tạo ra); PC chăm chỉ (hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung học tập).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**- GV cho HS xem video bài hát “Hương sắc miền Nam” – Sáng tác Tiến Luân để khởi động bài học. + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát: Em hãy cho biết bài hát nói về vùng nào trên đất nước ta?+ GV hỏi thêm: Vì sao em biết bài hát nói về vùng Nam Bộ?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Hình thành kiến thức mới (10’)**\**Hoạt động 1:* Tìm hiểu những ảnh hưởng của môi trường thiên nhiên đến sản xuất và sinh hoạt của người dân ở vùng Nam Bộ.- Đọc thông tin, quan sát tranh H4,5 và trả lời câu hỏi (Sinh hoạt nhóm 6).- GV mời HS sinh hoạt nhóm 6, cùng nhau quan sát tranh, thảo luận và cho biết:+ Hãy nêu ảnh hưởng của môi trường thiên nhiên đến sản xuất và sinh hoạt của người dân ở vùng Nam Bộ?- GV mời đại diện các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Luyện tập, thực hành (15’)**\**Hoạt động 2:* *Câu 2:* Lập bảng so sánh (Sinh hoạt nhóm 4)- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.- Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận, viết vào phiếu bài tập khổ giấy A3 và thực hiện nhiệm vụ sau:C:\Users\ASUS\Downloads\bai-18-thien-nhien-vung-nam-bo-4.png- GV nhận xét tuyên dương.*Câu 3:* Nêu những ví dụ cho thấy ảnh hưởng của môi trường tự nhiên đến sản xuất và sinh hoạt của người dân ở vùng Nam Bộ. (Sinh hoạt nhóm 2).- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.- Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau thảo luận và nêu ví dụ.- GV nhận xét tuyên dương.**4. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**- GV yêu cầu cả lớp vẽ tranh với thông điệp về sử dụng tiết kiệm hợp lý nguồn nước ngọt.- Nhận xét, tuyên dương - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe giai điệu bài hát.- Bài hát nói về vùng Nam Bộ.- HS trả lời theo suy nghĩ: có sông nước mênh mang, có sông Cửu Long, áo bà ba,...- HS lắng nghe.- 1 HS đọc thông tin trong SGK.- HS sinh hoạt nhóm 6, quan sát tranh, thảo luận và trả lời câu hỏi:+ Thuận lợi:Đất đai màu mỡ, khí hậu nóng quanh năm, mạng lưới sông ngòi dày đặc, nhiều dầu mỏ và khí tự nhiên.**+** Khó khăn: Mùa khô kéo dài, xâm nhập mặn,…- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- Cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và lập bảng để phân biệt đặc điểm địa hình hoặc đất ở Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ theo gợi ý. - HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- Cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau thảo luận và nêu ví dụ.+ Vùng đất đỏ badan và đất xám ở Đông Nam Bộ thuận lợi để trồng các loại cây công nghiệp lâu năm (cao su, điều, hồ tiêu, cà phê,...).+ Đất phù sa ở Tây Nam Bộ thuận lợi cho trồng lúa, cây ăn quả.+ Mạng lưới sông ngòi, kênh rạch và vùng biển rộng ở Nam Bộ thuận lợi cho giao thông đường thuỷ, khai thác và nuôi trồng thuỷ sản, du lịch.+ Tại nhiều tỉnh thuộc khu vực Tây Nam Bộ, vào mùa khô, nước biển lấn sâu vào đất liền, khiến cho đất bị nhiễm mặn, gây thiệt hại lớn đối với sản xuất nông nghiệp.- HS lắng nghe.- Học sinh lắng nghe yêu cầu và thực hiện vẽ tranh với thông điệp về sử dụng tiết kiệm hợp lý nguồn nước ngọt.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: NÓI VÀ NGHE: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO - Tiết: 200**

**Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhớ nội dung phải giới thiệu được một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà với các phong trào yêu nước hoặc tấm gương trong chiến đấu, học tập phẩi rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam.

- Biết lắng nghe bạn nói, ghi chép thắc mắc, nhận xét và trao đổi ý kiến phù hợp về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) được giới thiệu.

- Làm giàu vốn truyện, thơ, văn có nội dung về các phong trào yêu nước hoặc những tấm gương trong chiến đấu phải học tập, rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam. Biết bày tỏ sự yêu thích các nhân vật, chi tiết, hình ảnh thú vị trong câu chuyện.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (tự đọc sách báo, chọn các câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo phù hợp để kể hoặc đọc lại); NL giao tiếp và hợp tác (phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm).

 - Bồi dưỡng PC yêu nước (bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước); PC trách nhiệm (trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV tổ chức trò chơi “Những bông hoa đẹp” để khởi động bài học.- GV chuẩn bị 3 bông hoa, ẩn bên trong là 3 câu hỏi (bài Phong trào Kế hoạch nhỏ).- GV mời HS tham gia trò chơi bằng cách bốc bông hoa và trả lời câu hỏi.+ Câu 1: Bài đọc gồm những mục nào+ Câu 2: Mỗi hoạt động trong phong trào kế hoạch nhỏ có ý nghĩa như thế nào?+ Câu 3: Em có suy nghĩ gì về phong trào Kế hoạch nhỏ?- GV nhận xét tuyên dương.- GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới. **2. Hình thành kiến thức mới ( 12 phút)***Hoạt động 1:* Chuẩn bị. (làm việc chung cả lớp)- GV mời một HS đọc yêu cầu BT1.- GV mời một số HS cho biết các em sẽ giới thiệu truyện gì (bài thơ, bài văn gì), chuyện đó nói về điều gì (các phong trào yêu nước của thiếu nhi Việt Nam, các công trình măng non, những tấm gương thiếu nhi trong chiến đấu, học tập, tay rèn luyện). Câu chuyện, ở bài thơ, của bài văn đó em đọc được ở đâu?- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Luyện tập, thực hành ( 15 phút)***Hoạt động 2:* giới thiệu và trao đổi (làm việc nhóm 2)*\*Giới thiệu và trao đổi trong nhóm:*- GV mời HS thảo luận nhóm 2: - GV khuyến khích các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.- GV theo dõi hỗ trợ các nhóm.*\*Giới thiệu và trao đổi trước lớp.*- GV mời 1 HS đọc BT2, cả lớp đọc thầm.- GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.- GV tổ chức cho HS trao đổi về nội dung câu chuyện hoặc bài thơ phải bài văn, bài báo các bạn vừa giới thiệu.- GV nhận xét tuyên dương.**4. Vận dụng, trải nghiệm ( 3 phút)**- GV nhắc HS về nhà cần phải chăm chỉ học tâp, lao động bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, …- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy, dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.- HS quan sát và lắng nghe cách chơi.- 3 HS xung phong tham gia trò chơi khởi động.+ Bài đọc gồm các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả (của phong trào “Kế hoạch nhỏ”)+ Nuôi heo đất: giáo dục ý thức tiết kiệm cho thiếu nhi.Thu gom giấy cũ, về chế phế liệu, .. : giáo dục ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường cho thiếu nhi+ Phong trào kế hoạch nhỏ giúp thiếu nhi có ý thức tiết kiệm phải biết bảo vệ môi trường, biết tham gia lao động, sản xuất; giúp thiếu nhi phát huy tinh thần tương thân tương ái phải biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn …- HS lắng nghe.- 1 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS nối tiếp giới thiệu- HS lắng nghe.- HS thảo luận nhóm 2 trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện. - 1 HS đọc BT2, cả lớp đọc thầm.- Đại diện các nhóm trình bày: giới thiệu vắn tắt câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc, và có thể trích đọc một số câu, đoạn hay.- HS khác lắng nghe, đi chép lại những nội dung mình quan tâm.+ Bạn thích nhân vật (chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó? Vì sao?Bạn học được điều gì qua câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó?- HS lắng nghe.- HS lắng nghe và cam kết thực hiện.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: BÀI ĐỌC 4: MÙA XUÂN EM ĐI TRỒNG CÂY - Tiết: 201**

**Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tiếng, từ ngữ khó hoặc dễ lẫn do ảnh hưởng của phương ngữ.

- Đọc diễn cảm trôi chảy toàn bài thơ. Biết ngắt nghỉ hơi giữa các dòng thơ, cụm từ, nhấn giọng ở n hững từ ngữ gợi tả, gợi cảm; đọc diễn cảm bài thơ. Tốc độ đọc 90 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II

- Hiểu được nghĩa của các từ ngữ được chú giải, biết tra từ điển (hoặc sổ tay từ ngữ) để tìm hiểu nghĩa các từ khác (nếu cần); hiểu được ý nghĩa của bài thơ: ngợi ca những đóng góp của các bạn nhỏ trong công cuộc bảo vệ môi trường, xây dựng quê hương, đất nước tươi đẹp.

- Nhận biết được các biện pháp nghệ thuật, các chi tiết, hình ảnh giàu giá trị biểu đạt trong bài thơ.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết tổ chức và tham gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả công việc trước người khác); NL tự chủ và tự học (độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi).

- Góp phần bồi dưỡng lòng yêu nước cho HS

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh họa bài đọc trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV cho HS chơi trò chơi: Chiếc hộp bí mật (TLCH)+ Bạn muốn trồng cây xanh cần thực hiện các bước nào?+ Nêu nội dung của bước chuẩn bị trước khi trồng cây.+ Nêu nội dung của bước trồng cây.+ Nêu nội dung của bảo vệ cây mới trồng.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. **2. Hình thành kiến thức mới (15 phút)***\* Đọc thành tiếng*- GV đọc diễn cảm cả bài.- GV cho HS chia đoạn. - GV cho HS đọc từng đoạn.- Cho HS đọc nối tiếp đoạn. (3 lượt)-Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó:: *nắng lên, loang lổ, nâng cành, non tơ, líu lo*- Lượt 2: kết hợp đọc chú giải SGK.- Lượt 3: Luyện đọc câu: *Mùa xuân / em đi trồng cây**Nắng lên / từ phía bàn tay em chồng* *Từ bàn tay nhỏ đấy thôi! /*- Gọi 1 HS đọc toàn bài.*\* Đọc hiểu*- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK. + Câu 1: Các bạn nhỏ hình dung quang cảnh sẽ thay đổi như thế nào khi tham gia trồng cây cùng mọi người?+ Câu 2: Tình trong khổ thơ 2 những hình ảnh thể hiện cảnh nhộn nhịp của buổi trồng cây.+ Câu 3: Những từ ngữ nào ở khổ thôi 3 thể hiện niềm vui của các bạn nhỏ?+ Câu 4: Tác giả muốn nói điều gì qua khổ thơ cuối?- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt nội dung bài học: *Ngợi ca những đóng góp của các bạn nhỏ trong công cuộc bảo vệ môi trường, xây dựng quê hương, đất nước tươi đẹp.***3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)***\* Đọc nâng cao:*- GV Hướng dẫn HS cách đọc. GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.- Mời HS luyện đọc theo cặp.- GV tổ chức trò chơi “Lật mảnh ghép” để tổ chức đọc diễn cảm. (mỗi mảnh ghép mở ra sẽ có một hình minh họa cho nội dung của từng khổ thơ, HS nhìn tranh minh họa để chọn đúng khổ thơ mình phải đọc). - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV mời 2 bạn lên thi đọc diễn cảm toàn bộ bài thơ- GV nhận xét, tuyên dương.**4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- Cho HS nêu lại nội dung bài học.- GV y/c về nhà luyện thực hiện trồng một cây xanh làm đẹp cho ngôi nhà.- GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chơi3 bước: chuẩn bị, trồng cây, bảo vệ cây mới trồng- HS nêu bước chuần bị- HS nêu bước trồng cây- HS nêu bước bảo vệ cây- HS lắng nghe.- HS lắng nghe GV đọc.-Chia 4 đoạn (mỗi khổ thơ là 1 đoạn)- Mỗi đoạn 3,4 HS đọc.- HS đọc nối tiếp đoạn.- HS đọc từ khó.- Đọc chú giải.- HS đọc câu.- 1 HS đọc cả bài.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- Các bạn hình dung: đồi hoang sẽ hóa rừng thông /núi loang lổ cháy sẽ bùng màu xanh.- Đó là các hình ảnh: rất nhiều người tham gia trồng cây (em, chị, anh), người vun gốc, kẻ nâng cành non tơ; mũ nón nhấp nhô; đàn chim vui hót líu lo.- Các từ ngữ: gương mặt nở nụ cười hồn nhiên; , niềm vui háo hức trải trên núi đồi- Tác giả tự hào, người cao những đóng góp của các bạn nhỏ trong việc trồng cây xanh bảo vệ môi trường, tay xây dựng quê hương, ở đất nước tươi đẹp.- HS nêu nội dung theo hiểu biết.- HS nhắc lại nội dung bài học.- HS lắng nghe - HS luyện đọc theo cặp.- HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS thi đọc.- HS lắng nghe- HS nối tiếp nêu.- HS lắng nghe nhiệm vụ và cam kết thực hiện.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………

**Môn : TOÁN**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP (T2) - Tiết: 144**

**Thời gian thực hiện : Ngày 3 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

 - Ôn tập, củng cố kĩ năng nhân hai phân số.

 - Nhận biết tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép nhân phân số và bước dầu biết vận dụng để làm bài tập.

 - Giải được các bài toán liên quan đến phép nhân phân số và các tình huống thực tế liên quan đến phép nhân phân số.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Đề xuất được cách giải đối với bài toán liên quan đến phép nhân phân số trong thực tế cuộc sống); NL giao tiếp và hợp tác (Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách giải toán liên quan đến các phép nhân phân số và tình huống thực tế).

 - Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng phụ, hình vẽ trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Quy tắc nhân hai phân số. + Lấy VD về nhân hai phân số? và thực hiện tính.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Luyện tập, thực hành : (25p)***Bài 5:* Làm việc cá nhân vào vở bài tập.- Gọi HS nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS làm vào vở và chia sẻ trước lớp cách làm của mình- GV gọi HS nhận xét và chữa bài.-GV nhận xét và chốt lời giải đúng*Bài 6:* Làm việc cá nhân vào vở bài tập.- Gọi HS nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS làm vào vở và chia sẻ trước lớp cách làm của mình- GV gọi HS nhận xét và chữa bài.-Gọi HS nêu cách nhân phân số với số tự nhiên- GV nhận xét, tuyên dương.*Bài 7:* - GV cho HS đọc yêu cầu của bài và tìm cách giải cho bài toán- Gọi HS trình bày bài- Gọi HS nêu lại cách nhân hai phân số- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)***Bài 8:* - GV cho HS đọc đề bài và tìm đáp án cho bài toán-GV quan sát, nhận xét, chốt lời giải đúng- GV giáo dục HS ý thức tiết kiệm nước- Nhận xét, tuyên dương - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi+ HS nêu.+ HS lên bảng cho ví dụ.- HS lắng nghe -HS đọc yêu cầu của bài- HS trình bày bài làm và nêu thứ tự các bước tính- Cả lớp nhận xét, bổ sung*Bài giải*a,Chu vi hình vuông đó là:x 4= ( m)Diện tích hình vuông đó là:x = ( m2) Đáp số: m2- HS đọc yêu cầu của bài và tìm lời giải- HS làm vào vở và chia sẻ trước lớp cách làm của mình*Bài giải*Với 4 ki- lô- gam quần áo bạn Lan cần cho vào máy lượng nước giặt là: x 4 = 2 ( kg)Với 6 ki- lô- gam quần áo bạn Lan cần cho vào máy lượng nước giặt là: x 6 = 3 ( kg) Đáp số: a, 2 kg ; b, 3 kg- HS đọc yêu cầu của bài và tìm cách giải cho bài toán-HS làm bài vào vở và trình bày bài làm trước lớp Bài giải Chu vi cánh cửa đó là: (+) x 2= ( m)Diện tích cánh cửa đó là:  x = ( m2) Đáp số: CV: m ; DT: m2- HS nêu.- HS lắng nghe- 1 HS đọc yêu cầu, nêu cách thực hiện các phép tính với phân số.Bài giải Đổi 1 ngày = 24 giờ5 giờ vòi nước đó bị rỉ là:x 5 = ( xô nước)Một ngày giờ vòi nước đó bị rỉ là: x 24 = ( xô nước) ĐS: a, xô nước; b, xô nước-HS lắng nghe- HS lắng nghe. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ: Ý CHÍ - Tiết: 202**

**Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hệ thống hóa những từ ngữ liên quan, gần gũi với chủ điểm T*uổi nhỏ chí lớn.*

- Hiểu nghĩa một số từ ngữ và yếu tố Hán Việt.

- Viết được đoạn văn nêu cảm nghĩ về một nhân vật tuổi nhỏ chí lớn trong các câu chuyện đã được nghe, được đọc.

- Bước đầu biết lựa chọn từ ngữ phù hợp để nêu cảm nghĩ về nhân vật.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm); NL tự chủ và tự học (biết trao đổi cùng các bạn; chủ động suy nghĩ để đưa ra câu trả lời theo quan điểm của bản thân).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (bồi dưỡng tình yêu, niềm tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV cho HS chơi trò chơi: Truyền điện (Nêu tên các anh hùng nhỏ tuổi chí lớn)- GV nhân xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Luyện tập, thực hành ( 25 phút)***Bài tập 1:* xếp các từ ngữ chứa tiếng “chí” vào nhóm thích hợp (làm việc nhóm 2)- GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1.- GV mời HS làm việc theo nhóm 2: cùng nhau đọc yâu cầu bài, thảo luận và xếp các từ ngữ chứa tiếng “chí” vào nhóm thích hợp.- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương *Bài tập 2:* tìm những động từ, tính từ có thể kết hợp với danh từ “ý chí”. (kĩ thuật khăn trải bàn)- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV mời HS làm việc nhóm 4.- GV mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương chung.*Bài tập 3:* viết đoạn văn (làm việc cá nhân)- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV gợi ý giúp HS nhớ lại những câu chuyện đã được nghe và được đọc về một anh hùng nhỏ tuổi tuổi nhỏ chí lớn trong lịch sử, hoặc trong văn học:VD: Trần Quốc Toản, Kim Đồng, Vừ A Dính…Em sẽ nêu cảm nghĩ về người anh hùng nào? Đó là nhân vật trong câu chuyện nào? Điều gì ở người anh hùng ấy khiến em cảm phục, yêu thích?- GV mời HS trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- GV lưu ý HS học tập những đức tính tốt của những tấm gương tuổi nó chỉ lớn (dũng cảm, chăm chỉ học tập, lao động, …).- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nối tiếp trả lời: Kim Đồng, Võ Thị Sáu, Vừ A Dính…**-** HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.- Các nhóm tiến hành thảo luận - Đại diện nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Chí*** có nghĩa là ý muốn bền bỉ theo đuổi một mục đích tốt đẹp: *ý chí, quyết chí, chí hướng, bền chí* | ***Chí*** có nghĩa là “rất”, “hết sức”: *chí phải, chí tình, chí thân* |

- HS lắng nghe- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.+ HS làm bài vào bảng phụ.- Đại diện nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Đáp án: Ý chí kiên cường (kiên định, mạnh mẽ, bền bỉ, …) giữ vững (rèn luyện, nuôi dưỡng, bồi đắp, ..) ý chí.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.- HS làm bài vào VBT.- HS nối tiếp trình bày- HS lắng nghe.- HS nghe và hứa thực hiện.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn : TOÁN**

**Tên bài học: TÌM PHÂN SỐ CỦA MỘT SỐ (T1) - Tiết: 145**

**Thời gian thực hiện : Ngày 4 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Biết cách tìm phân số của một số.

- Vận dụng cách tìm phân số của một số vừa học để vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được nhiệm vụ trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

 - Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng phụ, hình vẽ SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**- Giáo viên yêu cầu HS quan sát tranh SGK và chia sẻ với bạn về những điều em quan sát được từ bức tranh:+ HS thực hành lấy $\frac{1}{3}$ số hình tròn trên bộ đồ dùng học tập. Cần phải lấy ra bao nhiêu hình tròn?- Để biết lấy ra bao nhiêu hình tròn, ta có thể thực hiện phép nhân: 12  $\frac{1}{3}$- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Hình thành kiến thức mới : (10p)***\* Tìm phân số của một số:* **-** GV nêu ví dụ:Có 12 hình tròn. Tìm $\frac{2}{3}$ của 12 hình tròn đó.- Cho HS thảo luận nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ trên.- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.- GV nhận xét, tuyên dương học sinh và chốt cách làm đùng, hay.- GV gợi ý HS cách làm khác:**+** 12 : 3 = 4, rồi lấy 4  2 = 8. Ta có thể viết gộp lại thế nào?+ Biết thức ( 12 : 3)  2 gợi ý cho ta đã lấy 12 nhân với phân số nào?- Nêu cách tìm $\frac{2}{3}$ của 12?+ Vậy muốn tìm phân số của một số ta làm thế nào?+ Lấy ví dụ về cách tìm PS của một số.- GV nhận xét, tuyên dương HS.**3. Luyện tập, thực hành : (15p)***Bài 1:*Số?Làm việc chung cả lớp- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.+ $\frac{2}{5}$ của 10 ngôi sao là mấy ngôi sao?+ $\frac{5}{6}$ của 12 hình vuông là mấy hình vuông?- GV chốt cách tính và nhận xét, tuyên dương.- Bài tập 1 rèn cho em kĩ năng gì?*Bài 2:* Làm việc cá nhân vào vở bài tập.- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: Tìm phân số của một số trong mỗi trường hợp sau:- GV mời cả lớp làm bài giải vào vở.a; $ \frac{1}{2}$ của 18 là bao nhiêu? $\frac{1}{7}$ của 42 là bao nhiêu?b; $\frac{3}{4}$ của 20 là bao nhiêu? $\frac{3}{7}$ của 21 là bao nhiêu?c; $\frac{2}{5}$ của 35 là bao nhiêu? $\frac{2}{9}$ của 36 là bao nhiêu?- GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.- Bài này củng cố cho em kiến thức gì?- Nêu lại cách tìm phân số của một số.- GV nhận xét, tuyên dương HS**4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)** **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống:*Hôm nay, mẹ mang 100 000 đồng đi chợ. Mẹ đã mua hàng hết* $\frac{3}{4}$ *số tiền mẹ mang đi. Vậy em tính xem mẹ đã mua hàng hết bao nhiêu tiền?*- GV mời cả lớp suy nghĩ và đưa ra kết quả.- Nhận xét, tuyên dương- GV nhận xét tiết dạy, dặn HS về nhà. |  - HS quan sát tranh, thực hiện chia sẻ với bạn cùng bàn:+ Có 12 hình tròn. Hãy lấy ra $\frac{1}{3}$ số hình tròn đó.+ HS thực hành theo bàn, dự đoán xem kết quả của phép nhân trên. 12  $\frac{1}{3}$ = 4- HS lắng nghe.- HS nêu lại ví dụ+ HS thảo luận nhóm 4+ Đại diện các nhóm trình bày một số cách làm. - HS lắng nghe+ ( 12 : 3)  2+12  $\frac{2}{3}$+ Ta lấy 12 nhân với phân số $\frac{2}{3}$+ Muốn tìm phân số của một số ta lấy số đó nhân với phân số đã cho.+ HS làm bảng con- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc yêu cầu bài 1- Cả lớp làm việc chung cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời:+ $\frac{2}{5}$ của 10 ngôi sao là 4 ngôi sao.+ $\frac{5}{6}$ của 12 hình vuông là 12 hình vuông.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.+ Kĩ năng tìm phân số của một số.- 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- HS làm bài giải vào vở.+ $\frac{1}{2}$ của 18 là 9+ $\frac{1}{7}$ của 42 là 6+ $\frac{3}{4}$ của 20 là 15+ $\frac{3}{7}$ của 21 là 9+ $\frac{2}{5}$ của 35 là 14+ $\frac{2}{9}$ của 36 là 8- GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.- Tìm phân số của một số.- Vài HS nhắc lại.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS đọc tình huống của GV nêu.- HS tính và đưa ra kết quả và cách tính. Đáp án: Mẹ đã mau hàng hết  75 000 đồng.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn : KHOA HỌC**

**Tên bài học: BÀI 21: PHÒNG TRÁNH ĐUỐI NƯỚC (T1) - Tiết: 58**

**Thời gian thực hiện : Ngày 4 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Nêu được những việc nên làm và không nên làm để phòng tránh đuối nước.

- Thực hiện luyện tập kĩ năng phân tích, phán đoán tình huống có nguy cơ dẫn đến đuối nước và thuyết phục, vận động các bạn tránh xa những nguy cơ đó.

- Liên hệ thực tế về những việc nên làm và không nên làm để phòng tránh đuối nước.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện những việc nên làm và không nên làm để phòng tránh đuối nước); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết vận dụng kĩ năng phân tích, phán đoán tình huống có nguy cơ dẫn đến đuối nước trong đời sống hằng ngày); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thuyết phục, vận động các bạn tránh xa những nguy cơ nguy cơ dẫn đến đuối nước).

- Bồi dưỡng PC nhân ái, chăm chỉ, có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

\* ATGT: Tích hợp Bài 5: An toàn giao thông đường thủy.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số hình ảnh trong SGK.

 - HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**- GV tổ chức múa hát bài “Bé yêu biển lắm – Nhạc và lời Vũ Hoàng + Mùa hè các em có thích đi tắm biển không?+ Làm thế nào để chúng ta đi tắm biển thật vui và an toàn?- HS suy nghĩ, trả lời.- Chia sẻ với bạn về các phương tiện giao thông đường thủy em đã từng đi.- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.**2. Hình thành kiến thức mới : (13p)***Một số việc làm để phòng tránh đuối nước*\**Hoạt động 1:*Tìm hiểu một số việc làm để phòng tránh đuối nước. - Yêu cầu HS quan sát các hình 1 -6 trang 87 SGK. Thảo luận nhóm 2 các câu hỏi:+ Nêu những việc nên làm và không nên làm để phòng tránh đuối nước? **+** Kể một số việc em nên làm và không nên làm để phòng tránh đuối nước?- GV nhận xét, tuyên dương- Em hãy kể tên các phương tiện giao thông đường thủy.- Khi tham gia giao thông đường thủy, em cần làm gì để đảm bảo an toàn.- Kể tên một số hành vi không an toàn và an toàn khi tham gia giao thông đường thủy.\**Hoạt đông 2:* Thực hành phân tích tình huống (Làm việc nhóm)- Yêu cầu HS thảo luận nhóm:Hãy thực hiện các bước phân tích, phán đoán, thuyết phục và vận động các bạn tránh xa những nguy cơ có thể dẫn đến đuối nước trong tình huống sau. (H7 tr 88/SGK)**-** GV mời các nhóm trả lời – Nhận xét- GV nhận xét- Kết luận bài học**3. Luyện tập, thực hành : (12p)**\**Hoạt động 3*: Luyện tập về phòng tránh đuối nước (Làm việc nhóm 4)- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.- GV mời HS thảo luận nhóm 4 và ghi kết quả vào phiếu học tập. - Hãy phân tích và phán đoán tình huống có nguy cơ dẫn đến đuối nước trong hình 8, đưa ra lí do để thuyết phục các bạn và các em nhỏ tránh xa những nguy cơ đó.- Em hãy viết những việc cần thực hiện để phòng tránh đuối nước. Hãy tự đánh giá bản thân đã thực hiện được việc nào và chưa thực hiện được việc nào? - GV mời các nhóm báo cáo kết quả.- GV nhận xét tuyên dương.**4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**- HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng? ”*Câu 1 Em nên tập bơi hoặc đi bơi ở đâu?* 1. A. Bể bơi B. Hồ bơi C. Nơi có người lớn và có phương tiện cứu hộ.

D. Tất cả các ý trên*Câu 2 Những việc nào không nên làm?*A Lội qua suối, qua đoạn đường bị ngập lụt ; B Qua suối, qua đoạn đường bị ngập lụt cần có người lớn C Các phương tiện giao thông đường thủy phải trang bị phao bơi.*Câu 3 Nếu em nhìn thấy có bạn ngã dưới nước, em sẽ làm gì?* A. Nhờ sự giúp đỡ của người lớnB. Bơi ra ứng cứu C. Bỏ điD. Lấy que dài gạt người đó vào bờ- Nhận xét- Tuyên dương- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điều bài hát.- HS chia sẻ trước lớp.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe.- Quan sát thảo luận nhóm 2 và đại diện các nhóm trả lời- Những việc nên làm: + Mặc áo phao khi đi thuyền, đò trên sông nước.+ Đậy nắp giếng sau khi sử dụng.- Những việc không nên làm:+ Đi đò, thuyền trên sông nước mà không có đồ bảo hộ.+ Nghịch nước, lội sông suối.+ Với lấy đồ trôi nổi trên mặt nước.+ Chơi gần khu vực ao, hồ nước - HS chia sẻ- HS lắng nghe.- HS kể.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS thảo luận nhóm 4 theo HD của GV.- Đại diện nhóm trả lời – Nhận xét- HS nhắc lại.**-** 1 HS đọc yêu cầu bài.- Cả lớp sinh hoạt nhóm 4, ghi nội dung vào phiếu học tập.- HS phân tích và phán đoán tình huống.- HS thực hiện vào phiếu bài tập.- Các nhóm báo cáo kết quả.- HS tham gia trò chơiCâu 1 Đáp án CCâu 2 Đáp án ACâu 3 Đáp án A- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: GÓC SÁNG TẠO: LẬP KẾ HOẠCH NHỎ - Tiết: 203**

**Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Phát triển kỹ năng nói kết hợp với kỹ năng nhìn, quan sát.

- Viết được bản kế hoạch nhỏ của chi đội có nội dung đầy đủ, thiết thực, rất dễ thực hiện, trình bày đẹp, mắc ít lỗi chính tả. Có thể dán hình phải vẽ, ô tô màu, trang trí cho bạn kế hoạch nhỏ.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận cùng các bạn, chủ động suy nghĩ để đưa ra ý tưởng của bản thân); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (có khả năng sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch nhỏ của chi đội).

 - Bồi dưỡng PC nhân ái, trách nhiệm (góp phần giáo dục tinh thần sẻ chia, ý thức vì cộng đồng cho HS).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV cho HS hát và vận động theo BH: *Đội em làm kế hoạch nhỏ.*- Trong BH các bạn nhỏ đã tham gia phong tròa kế hoạc nhỏ nào?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Khám phá ( 10 phút)***BT1:* thảo luận theo tổ về kế hoạch nhỏ của chi đội em - GV mời 1 HS đọc y/c. - GV đưa các nội dung thảo luận, có thể kết hợp với hình ảnh về các kế hoạch nhỏ của các chi đội trong thực tế.- GV tổ chức cho HS thảo luận theo tổ lần lượt từng nội dung đã gợi ý trong SGK.**3. Luyện tập, thực hành ( 15 phút)***BT2:* viết và trang trí bản kế hoạch nhỏ của chi đội- GV mời 1 HS đọc y/c. - GV lưu ý HS:+ Các em dựa vào kết quả thảo luận đã được thống nhất trong tổ để viết bạn kế hoạch nhỏ của chi đội.+ Nhớ trang trí cho bạn kế hoạch nhỏ của tổ em (em sẽ trang trí bản kế hoạch nhỏ như thế nào? Bằng những hình ảnh nào?)- Giáo viên tạo không khí yên tĩnh cho HS làm việc và theo dõi, giúp đở để học sinh thực hiện đúng yêu cầu của bài tập.*BT3:* Giới thiệu, bình chọn sản phẩm (kỹ thuật phòng tranh) - GV mời 1 HS đọc y/c. - GV tổ chức cho HS giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. - GV đưa tiêu chí:+ vậy bản kế hoạch nhỏ có nội dung đầy đủ, thiết thực, ấy dễ thực hiện phải trình bày đẹp. + về cách báo cáo: trình bày dõng dạc, rõ ràng phẩi phong thái tự nhiên.- GV tổ chức cho HS nhận xét, bình chọn sản phẩm hay**4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- Nhắc nhiều học sinh thực hiện bài tự đánh giá ở nhà.TỰ ĐÁNH GIÁ- HS làm bài tự đánh giá mục A vào vở bài tập và tự nhận xét mục B.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy, dặn dò bài về nhà. | - HS hát,vận động theo BH- Trồng cây, thu gom giấy vụn- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp đọc thầm- HS thảo luận- 1 HS đọc yêu cầu bài 2. - HS nghe và thực hiện- 1 HS đọc yêu cầu bài 3. - HS giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. - HS bình chọn- HS thực hiện tự đánh giáA.Câu 1: a, bCâu 2: dCâu 3: khởi hành: có nghĩa là bắt đầu, hành có nghĩa là đi, khởi động: khởi có nghĩa là bắt đầu, đặng có nghĩa là hoạt động.câu 4: a, khánh thành b, xuất phát Câu 5: HS tự chọnB. HS tự nhận xét- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………

**Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Tên bài học: TỌA ĐÀM THEO CHỦ ĐỀ**

**PHÁT TRIỂN QUAN HỆ VỚI BẠN BÈ - Tiết:87**

**Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 4 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tăng cường mối quan hệ tích cực, thân thiện, gắn bó với bạn bè..

- Phát triển kĩ năng hợp tác, nâng cao tình đoàn kết giữa các HS trong lớp.

- Biết thực hiện những việc làm, lời nói để phát triển quan hệ với bạn bè.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm); NL giao tiếp và hợp tác (khả năng thực hiện nhiệm vụ; trao đổi tích cực với các bạn khác trong lớp).

 - Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (hưởng ứng hoạt động văn nghệ, có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm).

**\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GDHS tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.**

**\* ATGTCNCTT: Bài 5: An toàn giao thông đường thủy**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

 - HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**- GV mở bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” để khởi động bài học.+ GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Hình thành kiến thức mới ( 10 phút)***Sinh hoạt cuối tuần.**\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối**tuần. (Làm việc theo tổ)***-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinhhoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:+ Sinh hoạt nền nếp.+ Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.+ Kết quả hoạt động các phong trào.+ Một số nội dung phát sinh trong tuần...- Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báocáo.- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.- GV nhận xét chung, tuyên dương. *\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm**việc nhóm 4 hoặc theo tổ)***-** GV yêu cầu lớp Trưởng triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.+ Thực hiện nền nếp trong tuần.+ Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.+Thực hiện các hoạt động các phong trào* Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểuquyết hành động.**3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)** *Sinh hoạt chủ đề.***\****Hoạt động 3:* Tọa đàm theo chủ đề Phát triển quan hệ với bạn bè - GV hướng dẫn HS tổ chức buổi tọa đàm. GV gợi ý câu hỏi để HS thảo luận theo chủ đề Phát triển quan hệ với bạn bè. + Bạn bè có ý nghĩa gì đối với bạn?+ Cuộc sống của bạn sẽ như thế nào nếu không có bạn bè?+ Bạn sẽ làm gì khi thấy bạn của mình buồn?+ Bạn đã làm gì để giúp bạn của mình vượt qua khó khăn trong học tập? + Bạn đã làm gì để duy trì mối quan hệ với những người bạn cũ?- GV cho HS trao đổi, chia sẻ ý kiến theo các câu hỏi liên quan đến chủ đề buổi tọa đàm.- GV mời HS chia sẻ cảm xúc và những điều học được sau khi tham gia buổi tọa đàm.- GV nhận xét, tuyên dương.**\* GDHS tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.****4. ATGTCNCTT ( 5 phút)**- GV cho HS quan sát tranh SGK trang 22 chỉ ra người tham gia giao thông đường thủy an toàn và không an toàn.**5. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về để duy trì và phát triển mối quan hệ với bạn bè.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.- HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.- Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.- Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kếtquả hoạt động cuối tuần.- HS lắng nghe.- Lớp Trưởng triển khai kế hoạt động tuần tới.- HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.- HS lắng nghe GV phổ biến yêu cầu hoạt động.- HS trao đổi trong nhóm.- HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe và thực hiện.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................